

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI RICCO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI RICCO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: RICCO CONSTRUCTION AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: RICCO CONTRUCTION JSC.,

2. Mã số doanh nghiệp: 0109987112

3. Ngày thành lập: 06/05/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 14, Thôn Đông Hạ, Xã Đắc Sở, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0915633393

Fax:

Email: riccoxaydung@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); Bán buôn xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
10.	Khai thác quặng sắt	0710
11.	Khai thác quặng uranium và quặng thorium	0721
12.	Giáo dục nhà trẻ	8511
13.	Giáo dục mẫu giáo	8512
14.	Giáo dục tiểu học Loại trừ: Dạy học cho người trưởng thành được phân vào ngành 855 (Giáo dục khác).	8521
15.	Giáo dục trung học cơ sở Loại trừ: Dạy học cho người trưởng thành được phân vào ngành 855 (Giáo dục khác).	8522

16.	Giáo dục trung học phổ thông Loại trừ: Dạy học cho người trưởng thành được phân vào ngành 855 (Giáo dục khác).	8523
17.	Giáo dục thể thao và giải trí Loại trừ: Giáo dục về văn hóa được phân vào nhóm 85520 (Giáo dục văn hóa nghệ thuật)	8551
18.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
19.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ các loại nhà nước cấm)	8559
20.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Loại trừ: Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm về khoa học xã hội và nhân văn được phân vào nhóm 722 (Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn).	8560
21.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
22.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
23.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: trừ quặng kim loại quý hiếm; Khai thác quặng boxxxit; Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt chưa được phân vào đâu.	0722
24.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
25.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
26.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
27.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
28.	Khai thác muối	0893
29.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
30.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
31.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
32.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
33.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
34.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
35.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
36.	Xây dựng nhà không để ở	4102
37.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
38.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
39.	Xây dựng công trình điện	4221
40.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
41.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

42.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
43.	Xây dựng công trình thủy	4291
44.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
45.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
46.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
47.	Phá dỡ	4311
48.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
49.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
50.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
51.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN QUANG HÙNG	Số 14, Thôn Đông Hạ, Xã Đắc Sở, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	40,000	112401971	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	40,000		
2	VŨ CÔNG THỨC	1704 N05 Ecohome 3, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	038090055692	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000		
3	NGUYỄN ĐÌNH MINH	Số 74, Thôn Đông, Xã Đắc Sở, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	001089011460	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUANG HÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 30/10/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 112401971

Ngày cấp: 29/03/2013

Nơi cấp: CÔNG AN TP HÀ NỘI

Địa chỉ thường trú: Số 14, Thôn Đông Hạ, Xã Đắc Sở, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 14, Thôn Đông Hạ, Xã Đắc Sở, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội